

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2018/HNGĐ-ST.
Ngày 08-5- 2018.
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Trường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Mỹ Liên;

Ông Nguyễn Quang Phước.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như là Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lệ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 732/2017/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Hồng T, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Ấp H, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Quyết C, sinh năm 1990, địa chỉ cư trú: Ấp P, xã A, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2017 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Võ Hồng T trình bày:

Chị và anh Đặng Quyết C cưới nhau vào năm 2015 nhưng không có đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, chị và anh C sống cùng cha mẹ anh C đến ngày 01 tháng 11 năm 2017 thì ly thân cho đến nay. Nguyên nhân do anh chị

bất đồng quan điểm, anh chị thường xuyên gây gổ. Nay chị T yêu cầu ly hôn đối với anh C.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 13 tháng 3 năm 2018 bị đơn anh Đặng Quyết C trình bày:

Nhận thấy thống nhất lời trình bày của chị T về hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nguyên vọng anh C yêu cầu ly hôn với chị T.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự thực hiện đầy đủ về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh C. Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh C vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về hôn nhân: Chị T, anh C chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2015 nhưng không đăng ký kết hôn, nên quan hệ hôn nhân giữa chị T, anh C là không hợp pháp. Do đó cần tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị T và anh C là phù hợp với khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[6] Chị T là nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Võ Hồng T và anh Đặng Quyết C.

2. Về con chung: Không có.

3. Về chia tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Hồng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009548 ngày 20/12/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bàng. Chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TA Tây Ninh;
- VKS H. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS H. Trảng Bàng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Các đương sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Văn Trường